UBND TỈNH TÂY NINH
VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH, HĐND VÀ UBND

Số: 870 /VP-NC

V/v sao gửi Nghị định số 12/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 21 tháng 02 năm 2019

Kính gửi:
- UBMTTQ VN và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Nghị định số 12/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ ban hành.

Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh sao gửi Nghị định nêu trên đến các đơn vị, địa phương biết, thực hiện.

Toàn văn Nghị định số 12/2019/NĐ-CP, ngày 01/02/2019 của Chính phủ đã được đăng tải tại mục **"Văn bản sao gửi"** trên trang công báo tỉnh Tây Ninh.

Địa chỉ: **http://congbao.tayninh.gov.vn**

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

Đoàn Minh Long

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP Long, Nhung;
- Trung tâm CB-TH; Phòng NC;
- Lưu VT. (Mạnh-NC)

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 12/2019/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2019*

VĂN PHÒNG ĐĐBQH, HĐND VÀ UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 600
Ngày: 18/2/19
Chuyển: VBQP

NGHỊ ĐỊNH
Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ ban hành

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

Chính phủ ban hành Nghị định bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ ban hành.

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật

Bãi bỏ toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật sau đây:

1. Nghị định số 48/1999/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 1999 của Chính phủ quy định về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân và của doanh nghiệp du lịch Việt Nam ở trong nước, ở nước ngoài.

2. Nghị định số 50/2001/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2001 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

3. Nghị định số 164/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2004 của Chính phủ về kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất để bảo đảm thi hành án.

4. Nghị định số 173/2004/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2004 của Chính phủ quy định về thủ tục, cưỡng chế và xử phạt vi phạm hành chính trong thi hành án dân sự.

5. Nghị định số 10/2006/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra công tác dân tộc.

6. Nghị định số 30/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ về thống kê khoa học và công nghệ.

7. Nghị định số 134/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định về đơn vị đo lường chính thức.

8. Nghị định số 14/2011/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2011 của Chính phủ quy định về điều kiện đăng ký và hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan.

9. Nghị quyết số 33/2008/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về thực hiện thí điểm một số thủ tục hành chính trong đầu tư xây dựng đối với dự án khu đô thị mới, dự án khu nhà ở, dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp.

Điều 2. Bãi bỏ một phần văn bản quy phạm pháp luật

Bãi bỏ Điều 2, 3, 4, 5, 6, 7, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 21, 22, khoản 1 Điều 23, khoản 1 Điều 24 Nghị định số 42/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Chính phủ về việc phân loại đô thị.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 3 năm 2019.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, PL (2). KN 105

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc